

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2023/HS-PT
Ngày: 05-12-2023

**NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hùng Cường

Ông Nguyễn Thiện Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2023/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Văn N sinh năm: 1965.

Nơi thường trú: ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Long An. Nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Huỳnh Thị Ú (đã chết); Bản thân có vợ tên Nguyễn Thị N1, có 02 con, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1989; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N có ông Nguyễn Hoài N2 – Luật sư – Văn phòng L2 – Đoàn luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: A B, phường T, Quận G, Tp ..

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: Có 01 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị gồm: Nguyễn Thanh H.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Thị N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, Phạm Vũ L dùng điện thoại di động số 0933.023.204 nhắn tin và gọi điện vào số điện thoại di động 0937.841.548 của Nguyễn Văn N để đặt mua 01 gói ma túy đá với số tiền 200.000 đồng thì N đồng ý và kêu L đến chỗ ở của N là chòi nuôi gà tại ấp P, xã P, huyện C để nhận ma túy. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, L đến nơi gặp N, thì N đưa cho L 01 gói ma túy đá, L lấy ma túy bỏ trong túi quần rồi lấy tiền trả cho N nhưng không đủ tiền nên L đưa trước cho N 150.000 đồng và tiếp tục ra ngoài mở cốp xe lấy thêm 50.000 đồng đem vào trả, thì bị lực lượng công an huyện C bắt quả tang cùng tang vật. Công an tiến hành thu giữ trong túi quần sọt kaki của L có 01 túi nylon có rãnh khếp viền xanh chứa tinh thể màu trắng và phát hiện số tiền trên tay của N đang cầm là 1.120.000 đồng. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn N là chòi nuôi gà và nhà của N ở ấp P, xã P, huyện C, Công an phát hiện và tạm giữ đồ vật tài sản như sau:

- Tại chòi nuôi gà của N đang ở: số tiền 1.120.000 đồng do N đang cầm trên tay; trong hộp giấy màu đen có 02 (hai) đoạn ống hút, 01 đầu hàn kín, 01 đầu nhọn; 16 (mười sáu) túi nylon có rãnh khếp; 01 (một) kéo bằng kim loại; 03 (ba) nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 08 (tám) nỏ thủy tinh chưa sử dụng được gói trong tờ giấy báo; 01 (một) điện thoại di động Samsung M10 số sim 0937.841.548 đang cắm sạc pin; 01 (một) quẹt gas có gắn lò xo; 01 (một) quẹt gas màu xanh; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 (một) bình thủy tinh, nắp màu đỏ bằng nhựa có 02 lỗ tròn, gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống hút màu hồng trắng; 06 (sáu) túi nylon có rãnh khếp chứa tinh thể màu trắng trong vỏ bao thuốc hiệu Jet màu trắng gần vách chòi.

- Tại nhà của N: tại phòng số 1 phát hiện 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ chứa 35 (ba mươi lăm) túi nylon có rãnh khếp trong tủ gỗ sát tường; 11 (mười một) nỏ thủy tinh và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình kim loại có gắn ống hút nhựa màu xanh trắng trong tủ gỗ sát tường; tại phòng số 2 phát hiện 01 (một) túi nylon màu trắng chứa nhiều túi nylon có rãnh khếp trong tủ gỗ và 01 (một) cân tiểu ly màu trắng – đen trong hộp nhựa màu trắng – đỏ được bỏ trong gói màu trắng trên giường gỗ sát tường.

Tại Kết luận giám định số 622/2021/KLGD ngày 06/7/2021, của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong ký hiệu “01” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0521 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thể màu trắng đựng trong 06 (sáu) túi nylon được niêm phong ký hiệu “02” gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,8951 gam, loại Methamphetamine.

H1 lại đối tượng gửi giám định: Mẫu đã phục vụ hết cho công tác giám định (bì thư niêm phong ký hiệu “01”), mẫu còn lại sau giám định có khối lượng: 0,6828 gam (bì thư niêm phong ký hiệu “02”), tất cả được đóng gói niêm phong.

Quá trình điều tra, xác định được Nguyễn Văn N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2019 nên N thường dùng điện thoại di động số 0937.841.548 để liên lạc với đối tượng tên Ba L1 ở B, Tp . hoặc tên P ở xã P, huyện C để mua ma túy về phân làm nhiều túi nhỏ để dành sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Qua điều tra xác định được N đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện như sau:

1. Phạm Vũ L, sinh năm 1993, cư trú tại ấp L, xã M, huyện C đã 03 lần mua ma túy của Ngoạt bán, mỗi lần 01 tép với giá là 200.000 đồng. Cụ thể lần thứ nhất vào ngày 27/6/2021, L điện thoại vào số di động của N đặt mua ma túy rồi trực tiếp đến chòi nuôi gà của N mua 01 tép ma túy đá; lần thứ 2, vào ngày 28/6/2021 L tiếp tục đến chòi nuôi gà của N mua 01 tép ma túy đá và lần thứ 3 vào ngày 29/6/2021 khi L mua 01 tép ma túy của N thì bị công an phát hiện bắt giữ.

2. Phạm Phú Q, sinh năm 1978, cư trú ấp L, xã M, huyện C đã 02 lần trực tiếp mua ma túy do Ngoạt bán, mỗi lần 01 tép với giá 100.000 đồng. Cụ thể lần thứ nhất vào tháng 02/2021 và lần thứ 2 vào tháng 03/2021.

3. Nguyễn Châu Minh N3, sinh năm 1993, nơi cư trú 67/48/2 đường N, khóm B, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long (tạm trú xã P, huyện C), trực tiếp mua ma túy do N bán 03 lần, mỗi lần 01 tép với giá 200.000 đồng. Cụ thể lần thứ 1 vào cuối tháng 4/2021, lần thứ 2 vào ngày 04/5/2021 và lần thứ 3 vào ngày 06/5/2021. Trong đó vào ngày 06/5/2021 trước khi đến nhà N mua ma túy thì N3 có nhắn tin và gọi điện thoại vào số di động 0937.841.548 của N để hẹn mua ma túy, N3 mua 200.000 đồng ma túy nhưng chỉ trả cho N trước 120.000 đồng, còn thiếu lại 80.000 đồng. Sau khi nhận ma túy của N bán, N3 chạy xe về nhà thì bị công an phát hiện thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên. Qua kiểm tra điện thoại di động của N3, trong danh bạ lưu tên “Thầy N” với số 0937.841.548, nội dung tin nhắn và các cuộc gọi đi đến số điện thoại của N hoàn toàn phù hợp với lời khai của N3.

Ngoài việc mua bán trái phép chất ma túy, quá trình điều tra khi khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của N, Công an còn phát hiện N có hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 22 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy (03 nỏ đã qua sử dụng, 19 nỏ chưa sử dụng). N khai nhận 22 nỏ thủy tinh trên là của N mua và một số là của người bán ma túy cho, N cất giấu để dành và chỉ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán.

Trong số 22 nỏ thủy tinh thu giữ có 11 nỏ của Nguyễn Thanh H (cháu kêu Ngoạt bằng chú) cung cấp cho N. Cụ thể vào tháng 3/2021 H đưa qua hàng rào cho N 01 (một) túi nylon bên trong có 11 (mười một) nỏ thủy tinh dùng vào việc sử dụng ma túy. Theo H khai là do đối tượng tên M (không rõ họ tên, địa chỉ) đưa cho H trước đó, nay H đưa cho N không lấy tiền, nhưng nói N cho M một ít đồ (ma túy đá) để M sử dụng, N đồng ý. Sau đó, N vào nhà lấy 01 (một) tép ma túy đá. Lúc này, H đưa cho N 11 (mười một) nỏ thủy tinh và H nhận lại 01 (một) tép ma túy đá từ Ngoạt.

Trong thời gian nghiện ma túy, ngoài việc bán ma túy cho các con nghiện thì N đã nhiều lần sử dụng địa điểm là nhà ở và chòi nuôi gà của N, cung cấp dụng cụ và ma túy để tổ chức cho con nghiện sử dụng trái phép. Trong đó, vào ngày 27/6/2021 và ngày 28/6/2021, N đã 02 lần sử dụng địa điểm là chòi nuôi gà, cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy và ma túy để cho L sử dụng trái phép cùng với N. Ngoài 02 lần trên thì trước đó N còn 01-02 lần tổ chức cho L sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của N nhưng không nhớ rõ ngày tháng cụ thể.

Qua điều tra N thừa nhận hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, còn hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì N chỉ thừa nhận có bán ma túy cho L 03 lần và bán cho Q 01 lần, ngoài ra N không thừa nhận quen biết N3 nên không có bán ma túy cho N3. Đối với Lê Huỳnh Kim T là đối tượng nghiện ma túy khai có mua ma túy 01 lần do N bán với giá 200.000 đồng vào ngày 18/11/2020 nhưng N không thừa nhận.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKSCG ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc truy tố:

Bị cáo N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An đã quyết định:

1. Đối với bị cáo Nguyễn Văn N:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 07 (bảy) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 05 (năm) năm tù về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 07 (bảy) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung về ba tội là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2021.

2. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh H:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “*Mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 254; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/02/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam hai bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (22/8/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng, không oan. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo Nguyễn Văn N như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Qua nghiên cứu hồ sơ nhận thấy, ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng, bị cáo trình bày các lý do trong đơn kháng cáo là tuổi cao, sức khỏe không tốt, hoàn cảnh gia đình neo đơn, khó khăn, có 02 con gia đình ở xa, không ai giúp đỡ, bản thân đã phục vụ cả đời cho sự nghiệp giao dục và không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì thêm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Ngọt phạm nhiều tội nhưng trong quá trình điều tra, đã tích cực hợp tác và khai nhận ra hành vi phạm tội của H và M nên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo đối với cả 03 tội.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N, cải sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Đề nghị xử phạt bị cáo N 06 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, 04 năm tù về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” và 06 năm tù về tội “*Tổ*”

chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo N chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 16 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Đề nghị xem xét thêm tình tiết bị cáo đã nộp số tiền thu lợi bất chính, bị cáo bản thân là giáo viên với 38 năm trong nghề và được tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục để xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo đối với cả 03 tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Do nghiện ma túy nên từ năm 2019 Nguyễn Văn N thường liên lạc với đối tượng tên Ba L1 và tên P không rõ nhân thân đem ma túy loại hàng đá (Methamphetamine) đến nhà bán cho N. Sau khi mua ma túy, N phân ra làm nhiều túi nhỏ cất giấu để dành sử dụng và bán cho các con nghiện. Trong thời gian từ tháng 02/2021 đến ngày 29/6/2021, N đã nhiều lần bán ma túy cho các con nghiện gồm: bán cho Phạm Vũ L 03 lần, mỗi lần 01 tép với giá là 200.000 đồng, vào các ngày 27/6/2021, ngày 28/6/2021 và ngày 29/6/2021; bán cho Phạm Phú Q 02 lần, mỗi lần 01 tép với giá 100.000 đồng, vào tháng 02/2021 và tháng 03/2021; bán cho Nguyễn Châu Minh N3 03 lần, mỗi lần 01 tép với giá 200.000 đồng, vào cuối tháng 4/2021, ngày 04/5/2021 và ngày 06/5/2021. Trong ngày 29/6/2021 khi N bán cho L 01 tép ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0521 gam thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Do đó hành vi trên của bị cáo N đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung hình phạt là “*Phạm tội hai lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 254 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, không oan cho các bị cáo.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo N như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo về ba tội là đúng người, đúng tội, mức hình phạt chung 19 năm tù cho cả 03 tội là có căn cứ và tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt không cung cấp tài liệu, chứng cứ nào khác với cấp sơ thẩm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Ngoạt phạm nhiều tội nhưng trong quá trình điều tra, đã tích cực hợp tác và khai nhận ra hành vi phạm tội của H và M nên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với cả 03 tội để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt thuộc khung liên kề như quan điểm của Kiểm sát viên và lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HS-ST ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 06 (sáu) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 254; điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 04 (bốn) năm tù về tội “*Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s và t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn N 05 (năm) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung về ba tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/6/2021.

Căn cứ: Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 05-12-2023 để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh